TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **127** /2024/HSST
Ngày 29/10/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V – TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hường**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Thuật**.
Bà **Phùng Thị Chiển**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa: Bà **Cấn Thuỳ Dung** , Kiểm sát viên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Minh Hải**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B V, Tp Hà Nội tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2024/TL - HSST ngày 10 tháng 10 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phùng Đoài T**, sinh năm 1984, HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Ng Nh, xã C L, huyện B V, thành phố Hà Nội, Quốc tịch: V N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Đoàn thể, chức vụ, đảng phái: không; Con ông: Phùng Đoài T (đã chết); Con bà: Phùng Thị Ch, sinh năm 1949; Vợ: Phùng Thị H, sinh năm 1985; Con: 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 12/9/2000, công an quận H K- TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Trộm cắp tài sản" (hình thức: Cảnh cáo). Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại:

1. Ông Trần Văn L, sinh 1955
2. Ông Phùng Công B, sinh 1987
3. Ông Phùng Công T, sinh năm 1964
4. Bà Dương Thị Hồng L, sinh năm 1983
5. Bà Phùng Thị T, sinh năm 1952
6. Bà Phùng Thị M, sinh năm 1956
7. Bà Phùng Thị D, sinh năm 1960
8. Bà Phùng Thị Ch, sinh năm 1959
9. Bà Phùng Thị M, sinh năm 1966
10. Bà Phùng Thị Th, sinh năm 1952
11. Bà Phùng Đoài Th, sinh năm 1962
12. Ông Phùng Công T, sinh năm 1972
13. Bà Phùng Thị Nh, sinh năm 1975
14. Ông Chu Văn H, sinh năm 1975
15. Ông Phùng Đoàn L, sinh năm 1978
16. Ông Phùng Viết B, sinh năm 1981
17. Bà Phùng Thị L, sinh năm 1970
18. Ông Phùng Công L, sinh năm 1970
19. Bà Lê Thị H, sinh năm 1964
20. Ông Phùng Công D, sinh năm 1965
21. Ông Chu Văn T, sinh năm 1968
22. Bà Phùng Thị H, sinh năm 1968
23. Bà Phùng Thị X, sinh năm 1970
24. Bà Phùng Thị X, sinh năm 1978
25. Bà Lương Thị X, sinh năm 1968
26. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984
27. Bà Phùng Thị T, sinh năm 1987
28. Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1968
29. Ông Phùng Đoài Ch, sinh năm 1980
30. Ông Phùng Công Th, sinh năm 1975
31. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1993
32. Ông Phùng Xuân H, sinh năm 1963
33. Ông Phùng Công L, sinh năm 1980
34. Ông Phùng Đoài Kh, sinh năm 1981
35. Bà Trần Thị B, sinh năm 1976
36. Bà Phương Thị Hương Gi, sinh năm 1981

37.Ông Phùng Đoài Đ, sinh năm 1982
38. Bà Phùng Thị Ng, sinh năm 1978
39.Bà Phùng Thị Th, sinh năm 1970
Đều TQ: Xóm Đ Nh, thôn Ng Nh, xã C L, huyện B V, Hà Nội
+ Đại diện theo uỷ quyền:
Phùng Đoài T – sinh năm 1976 (trưởng xóm Đỗ Nhô)
TQ: Xóm Đ Nh, thôn Ng Ngh, xã C L, huyện B V, TP. Hà Nội
+Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị T, sinh năm 1954

TQ: Xóm Đ Nh, thôn Ng Ngh, xã C L, huyện B V, TP. Hà Nội

(anh T, bà T có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau: Ngày 02/7/2023, Công an xã C L, huyện B V, thành phố Hà Nội tiếp nhận đơn tố giác của ông Phùng Công T, sinh năm 1972 và một số công dân xóm Đ Nh, thôn Ng Nh, xã C L, huyện B V, thành phố Hà Nội về việc anh Phùng Đoài T, sinh năm 1984; đều trú tại: Thôn Ng Nh, xã C L, huyện B V, thành phố Hà Nội đã có hành vi hủy hoại tài sản của người dân xóm Đ Nh gồm: Mặt sân bóng chuyền, mặt sân vui chơi và một số tài sản trên sân. Sau khi thụ lý nguồn tin, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B V đã xác định như sau:

Thửa đất số 05, tờ 23, bản đồ 299 có diện tích 884m^2 tại xóm Đ Nh, thôn Ng Nh, xã C L, huyện B V, thành phố Hà Nội là đất khai hoang, trong sổ mục kê không ghi người sử dụng đất. Thửa đất này không nằm trong danh mục đất công, đất công ích do UBND xã C L quản lý. Hướng N của thửa đất giáp ranh với thửa số 23- tờ bản đồ số 23, bản đồ 299 của gia đình Phùng Đoài T. Khoảng năm 1993, gia đình bà Trần Thị T, sinh năm 1954; trú tại: Thôn Ng Nh, xã C L canh tác và sử dụng thửa đất trên (Chủ yếu là trồng cây).

Khoảng tháng 10 năm 2020, người dân xóm Đ Nh có nhu cầu xây dựng sân bóng chuyền nên ông Phùng Công D (sinh năm 1965; là trưởng xóm) cùng với các

ông bà: Phùng Thị V, Phùng Viết B, Phùng Thị M đã đến nói chuyện với gia đình bà Trần Thị T mượn diện tích đất khai hoang nêu trên để xây dựng sân bóng chuyền. Được sự đồng ý của gia đình bà T, người dân xóm Đ Nh góp tiền mua xi măng, cát vàng làm sân bóng chuyền với diện tích 182m^2, lắp đặt hệ thống đèn điện, căng lưới xung quanh. Khoảng tháng 02 năm 2023, người dân xóm Đ Nh có nhu cầu xây dựng thêm sân vui chơi nên anh Phùng Công T (sinh năm 1972; là trưởng xóm) đã đến gia đình bà T để hỏi mượn thêm diện tích đất thuộc thửa số 05 và được gia đình bà T đồng ý. Thấy thửa đất trên giáp với thửa đất của gia đình Phùng Đoài T nên anh Tn cũng đến gặp vợ chồng anh T đặt vấn đề hỏi mượn đất để làm sân vui chơi. Vợ chồng anh T đồng ý. Sau đó, người dân trong xóm góp tiền mua xi măng, cát vàng làm sân vui chơi có diện tích 85,6m^2, liền kề với sân bóng chuyền.

Đến khoảng đầu tháng 6 năm 2023, Phùng Đoài T đề nghị người dân xóm Đ Nh tháo dỡ mặt sân bóng chuyền, sân vui chơi cùng tài sản trên đất để trả đất cho anh T sử dụng. Buổi tối ngày 15/6/2023, ông Phùng Công L (là trưởng thôn) cùng anh Phùng Công T, anh Phùng Đoài T (sinh năm 1976), bà Trần Thị T, anh Phùng Đoài D (sinh năm 1987), ông Phùng Công T (sinh năm 1964), anh Phùng Đoài T và chị Phùng Thị H (sinh năm 1985 - là vợ của T) họp bàn giải quyết về việc anh T đòi đất. Tại buổi họp, các bên chưa thống nhất về việc giải quyết vấn đề trả đất. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/6/2023, chị Phùng Thị H đến gặp và yêu cầu ông Phùng Công T trưởng xóm phải tháo dỡ lưới, cột đèn điện để trả lại diện tích đất cho gia đình anh T sử dụng. Ông Toàn nói với chị H "*việc này phải hỏi ý kiến nhân dân, ông T không quyết được*". Sau đó, chị H về nhà nói lại với T về nội dung trên. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, chị H đi làm, Phùng Đoài T ở nhà gọi điện thoại thuê anh Phùng Công Nh (sinh năm 1992; Trú tại: Thôn Đ Ph, xã C L, huyện B V, thành phố Hà Nội) lái máy xúc đến san gạt đất. Khoảng 14 giờ, cùng ngày, anh Nhân điều khiển máy xúc đến. Theo yêu cầu của anh T, anh Nh điều khiển máy xúc múc bỏ mặt sân bóng chuyền, sân vui chơi có diện tích 267,6m^2; làm hư hỏng 01 cột sắt căng lưới đánh bóng chuyền chiều cao 03 mét loại ống phi 60; 01 chao đèn chiếu sáng bằng sắt; 01 đui bóng đèn; 01 bóng đèn; 08 mét ống nhựa của hãng T Ph loại ống 21; 01 cây keo (loại keo tai tượng) đường kính 30cm chiều cao 15 mét và 10 mét dây điện (loại dây 1,5 của hãng Tr Ph). Ngoài ra, T còn dùng tay cởi bỏ lưới chắn quanh sân bóng, dùng kìm cắt bỏ dây căng lưới bóng chuyền và di chuyển 06

ghế đá ra ven đường. Sau khi thực hiện xong công việc, anh Nh được T thanh toán số tiền 1.000.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông Phùng Công T nhận được tin đến nơi thấy sân bóng chuyền, sân vui chơi đã bị san gạt. Sau khi sự việc xảy ra người dân xóm Đ Nh và anh T đã họp để giải quyết vụ việc. Tuy nhiên, do hai bên không thống nhất được về hướng giải quyết nên ngày 02/7/2023, ông Phùng Công T cùng một số người dân trong xóm đã trình báo sự việc đến Công an xã C L. Quá trình điều tra vụ án, các hộ dân đã đóng góp xây dựng sân bóng chuyền và sân vui chơi đã ủy quyền cho anh Phùng Đoài T đại diện tham gia giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B V đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 81/QĐ-CSĐT yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B V xác định giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ án trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 97/HĐ-ĐGTS ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B V kết luận:

"- Mặt sân bóng chuyền và sân vui chơi có diện tích 267,6 mét vuông được làm bằng xi măng, cát vàng, có độ dày 5cm bị hư hỏng hoàn toàn: 20.000.000 đồng.

- 01(một) cột sắt chiều dài 03 mét, loại ống phi 60 bị hư hỏng hoàn toàn 180.000 đồng; 08 (tám) mét ống nhựa dẫn nước, loại ống 21 nhãn hiệu T Ph bị hư hỏng hoàn toàn có giá 60.000 đồng; 01 (một) chao đèn bằng sắt màu trắng bị hư hỏng hoàn toàn có giá 120.000 đồng; 01 (một) đui bóng đèn bằng nhựa màu trắng có giá 40.000 đồng; 01 (một) bóng đèn màu trắng loại bóng 40W bị hư hỏng hoàn toàn có giá 60.000 đồng;10 (mười) mét dây điện loại dây 1,5 của hãng dây Tr Ph có giá 120.000 đồng; 01 (một) cây keo (loại keo tai tượng) đường kính 30cm, chiều cao 15 mét có giá 800.000 đồng; 502,9 (năm trăm linh hai phảy chín) mét vuông lưới cước màu trắng có giá 1.200.000 đồng; 7,2 (bảy phảy hai) mét vuông lưới cước màu đen (lưới dùng để căng đánh bóng chuyền) có giá 100.000 đồng.

Tổng giá trị là: ***22.680.000 đồng*** *(Hai mươi hai triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng chẵn)".*

Ngày 09/11/2023, Cơ quan CSĐT- CAH B V đã có Công văn số 932 yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Cẩm Lĩnh cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến diện tích thửa đất người dân xóm Đ Nh, thôn Ng Nh, xã C L xây dựng sân bóng chuyền, sân vui chơi thuộc thửa số 23 hay thửa số 05.

Tại Công văn số 90/UBND ngày 19/6/2024 của Ủy ban nhân dân xã C L về việc trả lời nguồn gốc đất như sau:

- Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến các thửa đất số 23, 24, 34 và 05 tờ bản đồ số 23 bản đồ 229 UBND xã C L cung cấp gồm có: Sổ mục kê đất tờ bản đồ số 23 (không ghi năm lập sổ); Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các thửa đất số 23, 24 tờ 05 năm 1997; Trích sao bản đồ 299 (có hồ sơ kèm theo).

- Diện tích xây dựng sân bóng chuyền, sân vui chơi nằm trên thửa đất số 05 tờ 23 trong sổ mục kê không ghi người sử dụng đất. Thửa đất này không nằm trong danh mục đất công, đất công ích do UBND xã quản lý và đang có tranh chấp quyền sử dụng đất giữa các hộ Phùng Đoài T, Phùng Đoài T (Trần Thị T) và nhân dân xóm Đ Nh. UBND xã đã thực hiện hòa giải tranh chấp nhưng không thành. Do đó, UBND xã đã hướng dẫn công dân nộp đơn tại Tòa án nhân dân huyện B V để được giải quyết.

Đối với các tài sản không bị hư hỏng gồm: 01 bóng đèn màu trắng nhãn hiệu hansuco@22; 01 chao đèn màu trắng; 01 đui bóng đèn điện màu trắng (trị giá 40.000 đồng); 502,9m2 lưới cước màu trắng (trị giá 1.200.000 đồng) và 7,2 m2 lưới cước màu đen (100.000 đồng), Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho người đại diện chủ sở hữu hợp pháp là anh Phùng Đoài T.

Đối với anh Phùng Công Nh - là người được Phùng Đoài T thuê sử dụng máy xúc để san gạt mặt sân bóng chuyền và sân vui chơi nêu trên. Khi san gạt, anh Nhân không biết các tài sản trên đất là của ai, chỉ được T cho biết đây là đất của T cần cải tạo để sử dụng. Do vậy, hành vi của Phùng Công Nh không cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại điều 178 - Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm.

Đối với chị Phùng Thị H - là vợ của Phùng Đoài T, ngày 18/6/2023, chị H đến nhà ông T yêu cầu trả lại đất cho gia đình nhưng chưa được sự đồng ý nên chị H đi về. Đến buổi chiều cùng ngày, chị H đi làm không biết việc T ở nhà thuê anh Nh san gạt sân bóng chuyền và sân vui chơi. T không bàn bạc, nói chuyện gì với chị H về việc thuê người san gạt sân bóng chuyền và sân vui chơi. Do vậy, hành vi của chị

H không cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại điều 178 - Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm.

Về dân sự: Anh Phùng Đoài T - người đại diện theo ủy quyền của những người đóng góp, xây dựng và trang bị các tài sản trên sân bóng chuyền và sân vui chơi yêu cầu Phùng Đoài T bồi thường thiệt hại đối với những tài sản bị hủy hoại với tổng trị giá là 20.540.000 đồng. Quá trình điều tra và truy tố, Phùng Đoài T chưa thực hiện việc bồi thường. Đối với thiệt hại do 01 cây keo tai tượng (trị giá 800.000 đồng) bị hủy hoại, bà Trần Thị T - chủ sở hữu hợp pháp của tài sản không yêu cầu đề nghị Phùng Đoài T phải bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 111/CT-VKS ngày 10/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phùng Đoài T về tội " Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phùng Đoài T. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phùng Đoài T phạm tội "*Hủy hoại tài sản*". Về hình phạt, đề nghị áp dụng: Khoản 1, Điều 178, điểm b,s,i khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Phùng Đoài T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án. Về dân sự: Tại phiên toà ông Phùng Đoài T yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 21.540.000đ và tiền công lao động của bà con xóm Đ Nh số tiền 9.275.000đ. Bị cáo Phùng Đoài T chấp nhận yêu cầu của anh Phùng Đoài Tuấn số tiền 21.540.000đ, do vậy chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo và đại diện bị hại, đối với tiền công lao động của bà con xóm Đ Nh số tiền 9.275.000đ tại phiên tòa bị cáo không đồng ý thanh toán số tiền này nên không có căn cứ để chấp nhận. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V, nay phải nộp tiếp số tiền 6.540.000đ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phùng Đoài T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Ngày 18/6/2023, bị cáo Phùng Đoài T đã thuê anh Phùng Công Nhân dùng máy xúc san gạt mặt sân bóng chuyền và sân vui chơi của một số người dân xóm Đỗ Nhô được xây dựng trên thửa đất số 05 tờ bản đồ 23- bản đồ 299 , diện tích 884m2 đã làm hư hỏng các tài sản tổng giá trị tài sản bị hư hỏng trị giá 22.680.000 đồng. Do vậy HĐXX có đầy đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Phùng Đoài T đã phạm tội " *Hủy hoại tài sản"* được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự 2015.

Xét thấy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Đoài T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc, tương

xứng với tính chất, mức độ, hậu quả tội phạm đã thực hiện để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần cho các bị hại, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiệm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b,s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tại khoản 5, Điều 178 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ . Xét thấy bị cáo T thu nhập chính là làm ruộng, không có công việc ổn định . Do vậy HĐXX miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với anh Phùng Công Nh - là người được Phùng Đoài T thuê sử dụng máy xúc để san gạt mặt sân bóng chuyền và sân vui chơi nêu trên. Khi san gạt, anh Nhân không biết các tài sản trên đất là của ai, chỉ được T cho biết đây là đất của T cần cải tạo để sử dụng. Do vậy, hành vi của Phùng Công Nhân không cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại điều 178 - Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm. Do vậy Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chị Phùng Thị H - là vợ của Phùng Đoài T, ngày 18/6/2023, chị H đến nhà ông Toàn yêu cầu trả lại đất cho gia đình nhưng chưa được sự đồng ý nên chị H đi về. Đến buổi chiều cùng ngày, chị H đi làm không biết việc T ở nhà thuê anh Nh san gạt sân bóng chuyền và sân vui chơi. T không bàn bạc, nói chuyện gì với chị H về việc thuê người san gạt sân bóng chuyền và sân vui chơi. Do vậy, hành vi

của chị H không cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại điều 178 - Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm. Do vậy Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà ông Phùng Đoài T yêu cầu bị cáo Phùng Đoài T phải bồi thường tổng số tiền 21.540.000đ và tiền công lao động của bà con xóm Đỗ Nhô số tiền 9.275.000đ. Bị cáo Phùng Đoài T chỉ chấp nhận bồi thường số tiền 21.540.000đ và không chấp nhận bồi thường tiền công lao động của bà con xóm Đ Nh số tiền 9.275.000đ. Xét thấy yêu cầu của anh Phùng Đoài T chỉ có căn cứ để chấp nhận số tiền 21.540.000đ theo Hội đồng định giá đã định giá, đối với tiền công lao động của bà con xóm Đỗ Nhô số tiền 9.275.000đ không có căn cứ để chấp nhận, vì vậy bác yêu cầu tiền công lao động của bà con xóm Đ Nh . Do vậy bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V, nay phải nộp bồi thường tiếp số tiền 6.540.000đ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo **Phùng Đoài T** phạm tội "*Hủy hoại tài sản*".

2/ Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, s,i khoản 1, Điều 51; Điều 65**,** BLHS năm 2015, Điều 589 BLDS.

3/ Xử phạt: Bị cáo **Phùng Đoài T 15 (Mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, kể từ khi tuyên án.

Giao bị cáo Phùng Đoài T về UBND xã C L, huyện B V, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định Điều 65 BLHS.

4/Về dân sự: Buộc bị cáo Phùng Đoài T phải có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại đại diện theo uỷ quyền là ông Phùng Đoài T số tiền 21.540.000đ, bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V số tiền 15.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0014248 ngày 14 tháng 10 năm 2024. Nay bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là 6.540.000đ.

Bác các yêu cầu khác của anh Phùng Đoài T.

5/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Đoài T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 BLTTHS.

Bị cáo Phùng Đoài T, đại diện theo uỷ quyền của bị hại , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ Toạ phiên toà

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND B V;
- Công an B V;
- T.H.A B V;
-Những ng- ời tham gia tố tụng;
-Lưu HS.

Ngô Thị Thu Hường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**